| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIỒNG TRÔM**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 12/2024/QĐCNHGT-DS | *Giồng Trôm, ngày 19 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của người khởi kiện bà Phan Thị G, bà Cao Thị D và ông Nguyễn Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hụi đề ngày 15 tháng 3 năm 2024 của người khởi kiện bà Phan Thị G.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Phan Thị G, sinh năm 1950;

Nơi cư trú: số 396, ấp L, xã L1, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Bà Cao Thị D, sinh năm 1949;

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951.

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Cao Thị D và ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phan Thị G số tiền hụi còn nợ là 164.850.000 (một trăm sáu mươi bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Ghi nhận bà Phan Thị G không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất

quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**